

BỘ CÂU HỎI ÔN THI LĨNH VỰC THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG (ĐƯỜNG SẮT)

(Theo quyết định số: 702/QĐ-BXD ban hành 09/06/2021 của Bộ Xây Dựng)

Bộ câu hỏi ôn thi dành cho các cá nhân *chưa có chứng chỉ cũ hoặc chứng chỉ cũ hết thời hạn hoặc chứng chỉ cũ có phân hạng thấp hơn hạng chứng chỉ đăng ký thi* (Chọn bài thi thử là cấp mới CM).

Cấu trúc bộ câu hỏi ôn thi: Phần Pháp luật, gồm pháp luật chung: 90 câu, pháp luật chuyên môn: 34 câu và phần chuyên môn: 66 câu.

Cấu trúc đề thi: Phần Pháp luật: 5 câu (4/5: đạt), phần chuyên môn: 20 câu (16/20: đạt)

PHẦN I. CÂU HỎI VỀ KIẾN THỨC PHÁP LUẬT

STT	NỘI DUNG CÂU HỎI	ĐÁP ÁN ĐÚNG
1	<p>Các hoạt động đầu tư xây dựng chịu sự điều chỉnh của pháp luật nào dưới đây? Đáp án A: Pháp luật về xây dựng Đáp án B: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đầu tư công Đáp án C: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đấu thầu Đáp án D: Pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan</p>	D
2	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, hoạt động xây dựng gồm các công việc nào dưới đây? Đáp án A: Lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát xây dựng Đáp án B: Thiết kế xây dựng, thi công xây dựng, giám sát xây dựng, quản lý dự án, lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng Đáp án C: Bảo hành, bảo trì công trình xây dựng và hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình Đáp án D: Các công việc nêu tại điểm a, b và c</p>	D
3	<p>Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ODA thì thực hiện theo quy định nào? Đáp án A: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay Đáp án B: Theo pháp luật về xây dựng Đáp án C: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay, các quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác liên quan Đáp án D: Theo quy định của Hiệp định vay vốn mà Việt Nam ký kết với tổ chức cho vay và các quy định của pháp luật về xây dựng</p>	C

4	<p>Việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động đầu tư xây dựng phải tuân thủ theo những nguyên tắc nào?</p> <p>Đáp án A: Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia</p> <p>Đáp án B: Tiêu chuẩn được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật hoặc văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan</p> <p>Đáp án C: Tiêu chuẩn được áp dụng trong hoạt động đầu tư xây dựng theo nguyên tắc tự nguyện</p> <p>Đáp án D: Tất cả các quy định tại a, b và c</p>	D
5	<p>Việc giám sát đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công căn cứ vào các quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án B: Pháp luật về đầu tư công</p> <p>Đáp án C: Pháp luật về đầu tư công và pháp luật về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan</p>	D
6	<p>Những chủ thể nào bắt buộc phải mua bảo hiểm công trình trong thời gian thi công xây dựng đối với công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng, môi trường, công trình có yêu cầu kỹ thuật đặc thù, điều kiện thi công xây dựng phức tạp ?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu tư vấn thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả 3 chủ thể nêu tại a, b và c</p>	A
7	<p>Nội dung nào sau đây là đúng quy định về trách nhiệm mua bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư mua bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng đối với công trình có ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng, môi trường, công trình có yêu cầu kỹ thuật đặc thù, điều kiện thi công xây dựng phức tạp;</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu tư vấn mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng đối với công việc khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng của công trình xây dựng từ cấp II trở lên;</p> <p>Đáp án C: Cả nội dung a và b đều đúng</p> <p>Đáp án D: Các nội dung trên đều sai</p>	C
8	<p>Dự án đầu tư xây dựng được phân thành loại và nhóm A, B, C đối với các nguồn vốn nào?</p> <p>Đáp án A: Nguồn vốn đầu tư công</p> <p>Đáp án B: Nguồn vốn nhà nước ngoài đầu tư công</p> <p>Đáp án C: Nguồn vốn khác không phải nguồn vốn nêu tại điểm a và b</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nguồn vốn nêu tại điểm a, b và c.</p>	D

9	<p>Đối với công trình cấp II và cấp III, quy định về thời gian thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ như thế nào là đúng sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Không quá 40 ngày Đáp án B: Không quá 30 ngày Đáp án C: Không quá 25 ngày Đáp án D: Không quá 20 ngày</p>	B
10	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, những công tác gì được liệt kê dưới đây thuộc giai đoạn chuẩn bị dự án ?</p> <p>Đáp án A: Quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư Đáp án B: Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Đáp án C: Xin cấp phép xây dựng Đáp án D: Bao gồm công tác a và b</p>	D
11	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, công tác nào sau đây ở giai đoạn thực hiện dự án ?</p> <p>Đáp án A: Thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành Đáp án B: Giám sát thi công xây dựng; Đáp án C: Vận hành, chạy thử; nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng Đáp án D: Tất cả các công tác trên</p>	D
12	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, công trình xây dựng được phân cấp phục vụ quản lý hoạt động đầu tư xây dựng trên cơ sở các căn cứ nào?</p> <p>Đáp án A: Quy mô, mức độ quan trọng, thông số kỹ thuật của công trình Đáp án B: Thời hạn sử dụng, vật liệu Đáp án C: Yêu cầu xây dựng công trình Đáp án D: Tất cả các căn cứ trên</p>	A
13	<p>Việc phân loại công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng trên cơ sở tiêu chí nào?</p> <p>Đáp án A: Theo tính chất kết cấu và công năng sử dụng công trình Đáp án B: Theo kiến trúc công trình Đáp án C: Do người quyết định đầu tư quy định Đáp án D: Do chủ đầu tư quy định</p>	A
14	<p>Những dự án đầu tư xây dựng nào có thể được phân chia thành các dự án thành phần hoặc phân kỳ đầu tư để quản lý thực hiện như một dự án độc lập?</p> <p>Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A Đáp án B: Khi mỗi dự án thành phần có thể vận hành, khai thác độc lập Đáp án C: Dự án nhóm B, C Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	B

15	<p>Dự án đầu tư xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu nào dưới đây? Đáp án A: Phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất tại địa phương nơi có dự án đầu tư xây dựng Đáp án B: Có phương án công nghệ và phương án thiết kế xây dựng phù hợp Đáp án C: Bảo đảm chất lượng, an toàn trong xây dựng và bảo vệ môi trường Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	D
16	<p>Các dự án đầu tư xây dựng có quy mô nhóm nào yêu cầu phải lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đề trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư? Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia Đáp án B: Dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư Đáp án C: Dự án nhóm A sử dụng vốn đầu tư công Đáp án D: Cả 3 phương án trên</p>	D
17	<p>Trừ trường hợp người quyết định đầu tư có yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình chỉ cần yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng gồm trường hợp nào sau đây? Đáp án A: Dự án đầu tư xây dựng sử dụng cho mục đích tôn giáo Đáp án B: Dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất); Đáp án C: Cả trường hợp a và b Đáp án D: Không bao gồm a và b</p>	C
18	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định đối với dự án nào sau đây ? Đáp án A: Dự án từ nhóm B trở lên; Đáp án B: Dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc chuyên ngành quản lý; Đáp án C: Đáp án a và b đúng Đáp án D: Các dự án trên địa bàn phụ trách</p>	C
19	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định đối với dự án nào sau đây ? Đáp án A: Dự án nhóm A; dự án nhóm B do người đứng đầu cơ quan trung ương quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư; Đáp án B: Dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 tỉnh trở lên; Đáp án C: Dự án do Thủ tướng Chính phủ giao; Đáp án D: Bao gồm tất cả các dự án trên.</p>	D

20	<p>Đối với dự án quan trọng quốc gia có công nghệ hạn chế chuyển giao sử dụng vốn đầu tư công thì cơ quan nào sau đây thẩm định thiết kế công nghệ?</p> <p>Đáp án A: Sở Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư xây dựng</p> <p>Đáp án D: Hội đồng thẩm định nhà nước</p>	D
21	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án C: Cả trường hợp a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm các trường hợp ở trên</p>	C
22	<p>Đối với nguồn vốn khác thì cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định những dự án nào ?</p> <p>Đáp án A: Dự án đầu tư xây dựng có công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II, dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án B: Dự án do Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; dự án nhóm A; dự án đầu tư xây dựng có công trình cấp đặc biệt, cấp I; dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án C: Dự án đầu tư xây dựng có công trình từ cấp III trở lên và dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của 02 tỉnh trở lên</p> <p>Đáp án D: Chỉ dự án nhóm A</p>	B
23	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với các dự án nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Dự án sử dụng vốn đầu tư công; Dự án đầu tư xây dựng có quy mô từ nhóm B trở lên hoặc có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án B: Dự án PPP; Dự án đầu tư xây dựng có quy mô lớn hoặc có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn khác.</p> <p>Đáp án C: Cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm a và b</p>	C

24	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, người quyết định đầu tư thẩm định những nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận;</p> <p>Đáp án C: Việc lập tổng mức đầu tư xây dựng, xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung ở trên</p>	D
25	<p>Hợp đồng trong hoạt động xây dựng theo hình thức giá có những loại nào?</p> <p>Đáp án A: Hình thức trọn gói, hình thức theo thời gian</p> <p>Đáp án B: Hình thức điều chỉnh giá, Hình thức theo đơn giá cố định</p> <p>Đáp án C: Bao gồm các hình thức nêu tại a và b</p> <p>Đáp án D: Không có hình thức nào nêu tại a và b</p>	C
26	<p>Chức năng, nhiệm vụ của Ban QLDA chuyên ngành, ban QLDA khu vực do ai quy định?</p> <p>Đáp án A: Người có thẩm quyền quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Người quyết định thành lập Ban QLDA chuyên ngành, ban QLDA khu vực</p> <p>Đáp án C: Cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Chủ đầu tư</p>	B
27	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi có thay đổi về chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của dự án tại quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác hoặc quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt;</p> <p>Đáp án C: Khi điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư dự án đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công;</p> <p>Đáp án D: Tất cả các nội dung trên</p>	D
28	<p>Chủ thể nào phải chịu trách nhiệm chính về an toàn lao động trên công trường?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	B

29	<p>Các dự án đầu tư xây dựng thuộc Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước phải tuân thủ theo các quy định nào?</p> <p>Đáp án A: Điều lệ, quy chế hoạt động của Tập đoàn, Tổng công ty</p> <p>Đáp án B: Theo quy định Pháp luật về xây dựng, pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác liên quan</p> <p>Đáp án C: Bao gồm a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng</p>	C
30	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với nguồn vốn khác, chủ đầu tư có thể áp dụng hình thức quản lý dự án nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc có đủ điều kiện, năng lực</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư được thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b là đúng</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b là sai</p>	C
31	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công thì hợp đồng xây dựng được ký kết vào thời điểm nào?</p> <p>Đáp án A: Sau khi hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu</p> <p>Đáp án B: Sau khi hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và kết thúc đàm phán hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Trước khi khởi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	B
32	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công thì hợp đồng xây dựng được ký kết giữa bên giao thầu và bên nhận thầu bằng hình thức nào?</p> <p>Đáp án A: Bằng văn bản thỏa thuận giữa bên giao thầu và bên nhận thầu để thực hiện một phần công việc trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>Đáp án B: Bằng văn bản thỏa thuận giữa bên giao thầu và bên nhận thầu để thực hiện toàn bộ công việc trong hoạt động đầu tư xây dựng.</p> <p>Đáp án C: Phương án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Cả 2 phương án a và b</p>	C
33	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, trường hợp bên nhận thầu là liên danh các nhà thầu thì khi ký kết hợp đồng xây dựng với bên giao thầu những nhà thầu nào trong liên danh phải cử đại diện hợp pháp của mình để ký hợp đồng?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu được liên danh các nhà thầu cử làm đại diện cho liên danh</p> <p>Đáp án B: Tất cả các nhà thầu tham gia trong liên danh</p> <p>Đáp án C: Phương án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Bất kể nhà thầu nào trong liên danh theo yêu cầu của bên giao thầu</p>	C

34	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công thì hiệu lực của hợp đồng xây dựng được tính từ thời điểm nào?</p> <p>Đáp án A: Từ ngày ký kết hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Từ ngày bên giao thầu nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng của bên nhận thầu</p> <p>Đáp án C: Từ ngày do bên giao thầu và bên nhận thầu thỏa thuận trong hợp đồng.</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	C
35	<p>Đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, việc điều chỉnh đơn giá thực hiện hợp đồng chỉ được áp dụng đối với loại hợp đồng nào?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng theo đơn giá cố định; hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh, hợp đồng theo thời gian</p> <p>Đáp án C: Cả a và b</p> <p>Đáp án D: a hoặc b</p>	B
36	<p>Trước khi ký kết hợp đồng EPC các bên phải thỏa thuận cụ thể những nội dung chủ yếu nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Phạm vi công việc dự kiến thực hiện theo hợp đồng EPC; Vị trí xây dựng, hướng tuyến công trình, loại, cấp công trình; quy mô, công suất và phương án sản phẩm được lựa chọn, năng lực khai thác sử dụng;</p> <p>Đáp án B: Các thông tin về các tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, địa chất công trình, địa chất thủy văn, thủy văn của khu vực nơi xây dựng công trình; Các yêu cầu về thiết kế xây dựng và một số thông số thiết kế ban đầu;</p> <p>Đáp án C: Bao gồm cả nội dung a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm nội dung a và b</p>	C
37	<p>Đối với các gói thầu thi công xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, tiến độ thực hiện hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp nào?</p> <p>Đáp án A: Trong quá trình thực hiện hợp đồng xảy ra các trường hợp bất khả kháng</p> <p>Đáp án B: Do bên giao thầu thay đổi thiết kế hoặc bàn giao mặt bằng không đúng với thỏa thuận trong hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đúng</p> <p>Đáp án D: Các trường hợp trên đều không đúng</p>	C
38	<p>Hợp đồng EPC là loại hợp đồng thực hiện những công việc gì?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế và thi công xây dựng</p> <p>Đáp án B: Thiết kế và cung cấp vật tư, thiết bị</p> <p>Đáp án C: Thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Lập dự án, thiết kế, cung cấp vật tư, thiết bị và thi công xây dựng</p>	C

39	<p>Đối với hợp đồng EPC ngoài tiến độ thi công cho từng giai đoạn của tổng thầu, nhà thầu còn phải lập tiến độ thực hiện cho những công việc nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Tiến độ cho công việc thiết kế</p> <p>Đáp án B: Tiến độ cho công việc cung cấp thiết bị và thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Tiến độ cho công việc thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Tiến độ cho công việc thiết kế và thi công xây dựng</p>	C
40	<p>Đối với các gói thầu sử dụng vốn đầu tư công, nhà thầu chính có quyền giao 100% công việc của hợp đồng đã ký kết với bên giao thầu cho nhà thầu phụ không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Tùy thuộc vào tình hình cụ thể và nhà thầu chính quyết định</p> <p>Đáp án D: Do bên giao thầu và bên nhận thầu thỏa thuận</p>	B
41	<p>Theo quy định của pháp luật Xây dựng hiện hành, nhà thầu nào có trách nhiệm lập biện pháp an toàn cho người và thiết bị thi công công trình trên công trường xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu thiết kế</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	B
42	<p>Hồ sơ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng không bao gồm tài liệu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Tờ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi</p> <p>Đáp án B: Thiết kế cơ sở của dự án</p> <p>Đáp án C: Thiết kế kỹ thuật của dự án</p> <p>Đáp án D: Giấy tờ liên quan đến đất đai</p>	C
43	<p>Công tác nào sau đây không nằm trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán</p> <p>Đáp án B: Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án C: Thẩm định, phê duyệt dự án</p> <p>Đáp án D: Nghiệm thu công việc xây dựng</p>	C
44	<p>Đối với các bộ, cơ quan ở trung ương: Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực được thành lập theo tiêu chí nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Phù hợp với các chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý</p> <p>Đáp án B: Theo yêu cầu về xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng tại các vùng, khu vực</p> <p>Đáp án C: Đáp án a hoặc b</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b</p>	C

45	<p>Trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án thì nhiệm vụ, quyền hạn của tư vấn QLDA do ai quyết định?</p> <p>Đáp án A: Do chủ đầu tư thông qua hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Do pháp luật quy định</p> <p>Đáp án C: Do người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án D: Cấp trên của tổ chức tư vấn quản lý dự án</p>	A
46	<p>Theo quy định của pháp luật xây dựng hiện hành, hợp đồng xây dựng không có hình thức nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Hợp đồng trọn gói</p> <p>Đáp án B: Hợp đồng theo tỷ lệ %</p> <p>Đáp án C: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh</p> <p>Đáp án D: Hợp đồng theo đơn giá cố định</p>	B
47	<p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên nhận thầu có được thay đổi người đại diện quản lý thực hiện hợp đồng không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Có nhưng phải được sự chấp thuận của bên giao thầu</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c đều không đúng</p>	C
48	<p>Nguyên tắc và trình tự giải quyết tranh chấp hợp đồng xây dựng được quy định như thế nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Tôn trọng các thỏa thuận hợp đồng và các cam kết trong quá trình thực hiện hợp đồng, bảo đảm bình đẳng và hợp tác;</p> <p>Đáp án B: Các bên hợp đồng có trách nhiệm tự thương lượng giải quyết tranh chấp. Trường hợp các bên hợp đồng không tự thương lượng được thì tranh chấp được giải quyết thông qua hòa giải, trọng tài thương mại hoặc tòa án theo quy định của pháp luật.</p> <p>Đáp án C: Đáp ứng cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không cần đáp ứng những yêu cầu trên</p>	C
49	<p>Những cá nhân nào dưới đây không bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Chủ nhiệm thiết kế xây dựng công trình</p> <p>Đáp án B: Chủ trì thiết kế bộ môn trong công trình xây dựng</p> <p>Đáp án C: Cá nhân giám sát thi công của nhà thầu thi công xây dựng</p> <p>Đáp án D: Cán bộ tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C
50	<p>Chủ nhiệm thiết kế xây dựng hạng I phải đáp ứng các điều kiện gì?</p> <p>Đáp án A: Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp</p> <p>Đáp án B: Có thời gian làm công tác thiết kế xây dựng tối thiểu 7 năm</p> <p>Đáp án C: Đã làm chủ nhiệm thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực phù hợp ít nhất 01 công trình từ cấp I trở lên hoặc 02 công trình từ cấp II trở lên</p> <p>Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D

51	<p>Điều kiện nào dưới đây không yêu cầu đối với giám đốc QLDA hạng I? Đáp án A: Đã là chủ nhiệm lập dự án ít nhất 1 dự án nhóm A hoặc 2 dự án nhóm B Đáp án B: Có trình độ đại học chuyên ngành xây dựng Đáp án C: Có thời gian tham gia thiết kế hoặc thi công xây dựng tối thiểu 7 năm Đáp án D: Đã có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hạng I hoặc giám sát thi công xây dựng hạng I</p>	A
52	<p>Chủ thể nào sau đây có trách nhiệm lập bản vẽ hoàn công công trình? Đáp án A: Chủ đầu tư Đáp án B: Nhà thầu thiết kế xây dựng Đáp án C: Nhà thầu thi công xây dựng Đáp án D: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C
53	<p>Chủ thể nào có trách nhiệm lập tiến độ chi tiết thi công xây dựng công trình? Đáp án A: Chủ đầu tư Đáp án B: Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình Đáp án C: Nhà thầu thi công xây dựng công trình Đáp án D: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng</p>	C
54	<p>Đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, chủ đầu tư thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung nào sau đây? Đáp án A: Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế, quy định tại hợp đồng thiết kế và quy định của pháp luật có liên quan; Đáp án B: Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với yêu cầu về dây chuyền và thiết bị công nghệ (nếu có); Đáp án C: Việc lập dự toán xây dựng công trình; sự phù hợp của giá trị dự toán xây dựng công trình với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng; xác định giá trị dự toán xây dựng công trình. Đáp án D: Bao gồm tất cả các nội dung ở trên</p>	D
55	<p>Số bước thiết kế xây dựng do ai quyết định? Đáp án A: Người quyết định đầu tư khi phê duyệt dự án Đáp án B: Chủ đầu tư khi triển khai thực hiện dự án Đáp án C: Tổ chức tư vấn khi lập dự án đầu tư xây dựng Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều sai</p>	A
56	<p>Chủ thể nào có trách nhiệm thực hiện bảo hành công trình xây dựng? Đáp án A: Chủ đầu tư xây dựng công trình Đáp án B: Nhà thầu thi công xây dựng công trình Đáp án C: Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình Đáp án D: Cả 3 phương án trên đều đúng</p>	B

57	<p>Việc điều chỉnh dự án sử dụng vốn khác phải đảm bảo yêu cầu nào sau đây? Đáp án A: Các yêu cầu về quy hoạch Đáp án B: Các yêu cầu về an toàn, bảo vệ môi trường Đáp án C: Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ, quốc phòng, an ninh Đáp án D: Cả 3 phương án a, b và c</p>	D
58	<p>Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công được xem xét điều chỉnh trong những trường hợp nào? Đáp án A: Do ảnh hưởng của thiên tai, sự cố môi trường, dịch họa, hỏa hoạn và các yếu tố bất khả kháng khác Đáp án B: Xuất hiện yếu tố mang lại hiệu quả cao hơn cho dự án khi đã được chủ đầu tư chứng minh về hiệu quả tài chính, kinh tế - xã hội do việc điều chỉnh dự án mang lại Đáp án C: Khi quy hoạch xây dựng thay đổi có ảnh hưởng trực tiếp tới dự án Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D
59	<p>Theo quy định của pháp luật về môi trường, những loại dự án nào phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường? Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia Đáp án B: Dự án đầu tư xây dựng đô thị mới, khu dân cư tập trung Đáp án C: Dự án khai thác, sử dụng nước dưới đất và tài nguyên thiên nhiên có quy mô lớn Đáp án D: Cả a, b và c</p>	D
60	<p>Trường hợp công việc được xác định rõ về số lượng, khối lượng, thời gian thực hiện ngắn thì áp dụng hình thức hợp đồng nào là hợp lý nhất? Đáp án A: Hợp đồng trọn gói Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá Đáp án C: Hợp đồng theo thời gian Đáp án D: Hợp đồng theo đơn giá cố định</p>	A
61	<p>Trường hợp công việc chưa đủ điều kiện để xác định chính xác về số lượng hoặc khối lượng thì nên áp dụng hình thức hợp đồng nào là thích hợp nhất? Đáp án A: Hợp đồng trọn gói Đáp án B: Hợp đồng theo đơn giá cố định Đáp án C: Hợp đồng theo thời gian Đáp án D: Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm</p>	B
62	<p>Bên giao thầu có quyền chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp nào sau đây? Đáp án A: Bên nhận thầu bị phá sản hoặc Bên nhận thầu không thực hiện công việc theo hợp đồng 45 ngày liên tục mà không có lý do Đáp án B: Bên nhận thầu chuyển nhượng lợi ích của hợp đồng xây dựng cho bên khác mà không có nêu trong hợp đồng đã ký kết Đáp án C: Bao gồm các đáp án a và b Đáp án D: Việc chấm dứt hợp đồng là do bên giao thầu quyết định</p>	C

63	<p>Theo quy định của pháp luật về xây dựng, bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng là bản vẽ của bước thiết kế nào?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế cơ sở</p> <p>Đáp án B: Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định</p> <p>Đáp án C: Thiết kế bản vẽ thi công đã được thẩm định, phê duyệt</p> <p>Đáp án D: Một trong phương án a, b hoặc c</p>	B
64	<p>Khi khởi công xây dựng công trình yêu cầu phải có các điều kiện nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Có mặt bằng xây dựng để bàn giao toàn bộ hoặc từng phần theo tiến độ xây dựng</p> <p>Đáp án B: Có thiết kế bản vẽ thi công của hạng mục công trình, công trình khởi công đã được phê duyệt</p> <p>Đáp án C: Đáp ứng cả điều kiện nêu tại a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ cần đáp ứng điều kiện a hoặc b</p>	C
65	<p>Ai có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Ban quản lý dự án</p> <p>Đáp án D: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền</p>	A
66	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng là cơ quan nào?</p> <p>Đáp án A: Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn</p> <p>Đáp án C: Các Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	D
67	<p>Theo quy định của Luật Xây dựng, công tác thẩm định là việc kiểm tra, đánh giá của ai?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án C: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng</p>	A
68	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, người quyết định đầu tư có thể giao đơn vị nào sau đây làm chủ đầu tư ?</p> <p>Đáp án A: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực;</p> <p>Đáp án B: Cơ quan, tổ chức có kinh nghiệm, năng lực quản lý;</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đúng</p> <p>Đáp án D: Đơn vị được giao khai thác vận hành công trình</p>	C

69	<p>Việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công đã được phê duyệt do ai quyết định?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	A
70	<p>Đối với các dự án đầu tư xây dựng điều chỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Khi điều chỉnh dự án có thay đổi về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng;</p> <p>Đáp án B: Khi có thay đổi về chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của dự án tại quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác hoặc quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt;</p> <p>Đáp án C: Đáp án a và b đều đúng</p> <p>Đáp án D: Đáp án a và b đều sai</p>	C
71	<p>Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án là tổ chức như thế nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Là tổ chức trực thuộc chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng thương mại</p> <p>Đáp án C: Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về hoạt động quản lý dự án của mình.</p> <p>Đáp án D: Bao gồm tất cả những nội dung trên</p>	D
72	<p>Trong quá trình lập dự án đầu tư xây dựng, tổ chức tư vấn lập dự án có các nghĩa vụ gì?</p> <p>Đáp án A: Thực hiện theo nội dung hợp đồng đã được ký kết với chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chịu trách nhiệm về chất lượng công việc theo hợp đồng đã được ký kết;</p> <p>Đáp án C: Bồi thường thiệt hại khi sử dụng thông tin, tài liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, giải pháp kỹ thuật, tổ chức quản lý không phù hợp và vi phạm hợp đồng làm thiệt hại cho chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Bao gồm a, b và c</p>	D
73	<p>Hồ sơ của hợp đồng xây dựng gồm các tài liệu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Văn bản thông báo trúng thầu hoặc chỉ định thầu</p> <p>Đáp án B: Các bản vẽ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có), Biên bản đàm phán hợp đồng</p> <p>Đáp án C: Bao gồm đáp án a và b</p> <p>Đáp án D: Không cần các tài liệu quy định tại a và b</p>	C

74	<p>Hợp đồng xây dựng có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng các điều kiện nào sau đây? Đáp án A: Người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; Đáp án B: Đáp ứng các nguyên tắc ký kết hợp đồng theo quy định Đáp án C: Hình thức hợp đồng bằng văn bản và được ký kết bởi người đại diện đúng thẩm quyền theo pháp luật của các bên tham gia hợp đồng. Trường hợp một bên tham gia hợp đồng là tổ chức thì bên đó phải ký tên, đóng dấu theo quy định của pháp luật. Đáp án D: Cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện ở trên</p>	D
75	<p>Cá nhân không yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định khi thực hiện các hoạt động xây dựng nào sau đây? Đáp án A: Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình; Đáp án B: Thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng như trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa, nội thất và các công việc tương tự khác không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của công trình; Đáp án C: Các hoạt động xây dựng đối với công trình cấp IV; công viên cây xanh; đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông. Đáp án D: Tất cả các nội dung ở trên</p>	D
76	<p>Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công thì Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng được lập theo quy định nào? Đáp án A: Pháp luật về xây dựng Đáp án B: Pháp luật về đầu tư công Đáp án C: Pháp luật về xây dựng và pháp luật về đầu tư công Đáp án D: Pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư, pháp luật xây dựng</p>	C
77	<p>Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án PPP thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án PPP theo quy định của pháp luật nào sau đây ? Đáp án A: Pháp luật về đầu tư xây dựng Đáp án B: Pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư Đáp án C: Pháp luật về đầu tư công Đáp án D: Pháp luật về đầu tư và đầu tư công</p>	B
78	<p>Việc quyết định đầu tư xây dựng của người quyết định đầu tư được thể hiện tại quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, không bao gồm nội dung nào sau đây ? Đáp án A: Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có); tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở; Đáp án B: Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng; Đáp án C: Phương án lựa chọn nhà thầu; Đáp án D: Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính;</p>	C

79	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng từ chối tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trong trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Trình thẩm định không đúng với thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng hoặc người đề nghị thẩm định không đúng thẩm quyền theo quy định</p> <p>Đáp án B: Không thuộc đối tượng phải thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định</p> <p>Đáp án C: Hồ sơ trình thẩm định không bảo đảm về tính pháp lý hoặc không hợp lệ theo quy định</p> <p>Đáp án D: Tất cả các trường hợp trên</p>	D
80	<p>Trong trường hợp thuê tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm như thế nào là đúng sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Giám sát việc thực hiện hợp đồng tư vấn quản lý dự án;</p> <p>Đáp án B: Xử lý các vấn đề có liên quan giữa tổ chức tư vấn quản lý dự án với các nhà thầu trong quá trình thực hiện dự án;</p> <p>Đáp án C: Giám sát việc thực hiện hợp đồng của các nhà thầu thi công và giám sát thi công</p> <p>Đáp án D: Xử lý các vấn đề có liên quan giữa tổ chức tư vấn quản lý dự án với chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện dự án;</p>	A
81	<p>Cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện chung gì?</p> <p>Đáp án A: Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật</p> <p>Đáp án B: Có trình độ chuyên môn được đào tạo, thời gian và kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề và phải đạt kết quả sát hạch theo quy định</p> <p>Đáp án C: Bao gồm a và b</p> <p>Đáp án D: Chỉ cần đạt được kết quả sát hạch theo quy định là đủ</p>	C
82	<p>Tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện gì?</p> <p>Đáp án A: Những cá nhân chủ chốt của tổ chức phải có chứng chỉ hành nghề phù hợp với lĩnh vực và hạng năng lực mà tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực</p> <p>Đáp án B: Tổ chức đã thực hiện công việc tương tự loại, cấp công trình</p> <p>Đáp án C: Phải có thời gian tham gia hoạt động xây dựng tối thiểu 3 năm</p> <p>Đáp án D: Đáp ứng cả điều kiện a và b ở trên</p>	D
83	<p>Nhà thầu phụ phải chịu trách nhiệm với ai về công việc do mình thực hiện?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án B: Thầu chính hoặc tổng thầu</p> <p>Đáp án C: Chủ đầu tư và thầu chính hoặc tổng thầu</p> <p>Đáp án D: Chịu trách nhiệm với ai là căn cứ vào các điều khoản cam kết trong hợp đồng xây dựng</p>	B

84	<p>Trường hợp phải thuê thầu phụ để thực hiện một số phần việc trong hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư thì cần phải có chấp thuận của ai?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Người quyết định đầu tư hoặc chủ đầu tư tùy thuộc vào từng gói thầu</p> <p>Đáp án D: Không cần phải có sự chấp thuận của cơ quan, tổ chức nào</p>	B
85	<p>Bảo đảm thực hiện hợp đồng xây dựng phải được nộp cho bên giao thầu khi nào?</p> <p>Đáp án A: Trước thời điểm hợp đồng có hiệu lực</p> <p>Đáp án B: Sau khi hợp đồng được ký kết</p> <p>Đáp án C: Trước khi khởi công xây dựng công trình</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả a, b và c</p>	A
86	<p>Bảo đảm thực hiện hợp đồng của nhà thầu thi công xây dựng có hiệu lực đến khi nào?</p> <p>Đáp án A: Đến khi nhà thầu đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng</p> <p>Đáp án B: Sau khi chủ đầu tư đã nhận được bảo đảm bảo hành của nhà thầu</p> <p>Đáp án C: Đáp án a hoặc b do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng</p> <p>Đáp án D: Sau khi công việc theo hợp đồng đã hoàn thành bàn giao chủ đầu tư</p>	C
87	<p>Cá nhân không có chứng chỉ hành nghề được tham gia các hoạt động xây dựng theo quy định nào sau đây là đúng?</p> <p>Đáp án A: Được tham gia các hoạt động xây dựng thuộc lĩnh vực phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động</p> <p>Đáp án B: Không được hành nghề độc lập, không được đảm nhận chức danh theo quy định phải có chứng chỉ hành nghề.</p> <p>Đáp án C: Tuân thủ cả quy định a và b</p> <p>Đáp án D: Được tham gia các hoạt động xây dựng đối với những dự án nhóm C, công trình cấp II trở xuống</p>	C
88	<p>Theo quy định của pháp luật xây dựng, cá nhân khi thực hiện các hoạt động xây dựng nào sau đây không cần phải có chứng chỉ hành nghề ?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình</p> <p>Đáp án B: Thiết kế, giám sát thi công hệ thống kết cấu công trình xây dựng</p> <p>Đáp án C: Không nội dung nào ở trên</p> <p>Đáp án D: Cả a và b đúng</p>	A

89	<p>Tổ chức hoạt động xây dựng mới được thành lập có những cá nhân có chứng chỉ hành nghề hạng 1 phù hợp với lĩnh vực mà tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, nhưng chưa ký hợp đồng để thực hiện bất kể công việc gì trong hoạt động đầu tư xây dựng thì có được cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng 1 không?</p> <p>Đáp án A: Có Đáp án B: Không Đáp án C: Có, nhưng chỉ được xem cấp chứng chỉ hành nghề năng lực cho lĩnh vực định giá xây dựng Đáp án D: Có, nhưng chỉ được xem cấp chứng chỉ hành nghề năng lực cho các lĩnh vực giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng</p>	B
90	<p>Bước thiết kế công trình xây dựng nào mới đủ điều kiện để khởi công xây dựng công trình?</p> <p>Đáp án A: Thiết kế cơ sở Đáp án B: Thiết kế kỹ thuật Đáp án C: Thiết kế bản vẽ thi công Đáp án D: Một trong ba bước thiết kế trên đều được</p>	C

B. CÂU HỎI PHÁP LUẬT CHUYÊN MÔN: 34 CÂU

STT	Nội dung câu hỏi	Đáp Án Đúng
1	<p>Trong hoạt động xây dựng có các loại hình khảo sát xây dựng nào?</p> <p>Đáp án A: Khảo sát địa hình Đáp án B: Khảo sát địa chất công trình Đáp án C: Khảo sát địa chất thủy văn Đáp án D: Bao gồm cả 3 loại hình nêu tại a, b và c</p>	D
2	<p>Nhiệm vụ khảo sát xây dựng phải phù hợp với các nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Loại và nhóm dự án đầu tư xây dựng Đáp án B: Nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình Đáp án C: Chủ trương đầu tư xây dựng Đáp án D: Loại, cấp công trình xây dựng, loại hình khảo sát và bước thiết kế</p>	D
3	<p>Chủ đầu tư được tự thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có năng lực nhân sự phù hợp với loại hình khảo sát để giám sát khảo sát xây dựng theo các nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Kiểm tra năng lực thực tế của nhà thầu khảo sát xây dựng được sử dụng so với phương án khảo sát xây dựng được duyệt và quy định của hợp đồng xây dựng Đáp án B: Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện khảo sát xây dựng bao gồm: vị trí khảo sát, khối lượng khảo sát, quy trình thực hiện khảo sát, lưu giữ số liệu khảo sát và mẫu thí nghiệm; Đáp án C: Theo dõi, kiểm tra công tác thí nghiệm trong phòng và thí nghiệm hiện trường; công tác bảo đảm an toàn lao động, an toàn môi trường trong quá trình thực hiện khảo sát. Đáp án D: Tất cả các nội dung trên</p>	D

4	<p>Thiết kế xây dựng công trình phải đáp ứng yêu cầu nào dưới đây?</p> <p>Đáp án A: Đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế; phù hợp với nội dung dự án đầu tư xây dựng được duyệt, quy hoạch xây dựng, cảnh quan kiến trúc, điều kiện tự nhiên, văn hóa - xã hội tại khu vực xây dựng</p> <p>Đáp án B: Tuân thủ tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng, đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, công nghệ áp dụng (nếu có); bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn trong sử dụng, mỹ quan, bảo vệ môi trường</p> <p>Đáp án C: Có giải pháp thiết kế phù hợp và chi phí xây dựng hợp lý; bảo đảm đồng bộ trong từng công trình và với các công trình liên quan</p> <p>Đáp án D: Cả 3 yêu cầu nêu tại a, b và c</p>	D
5	<p>Thiết kế, dự toán xây dựng công trình triển khai sau thiết kế cơ sở gồm những nội dung chủ yếu gì?</p> <p>Đáp án A: Phương án kiến trúc, phương án công nghệ (nếu có)</p> <p>Đáp án B: Phương án kết cấu, loại vật liệu chủ yếu</p> <p>Đáp án C: Dự toán xây dựng</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả 3 nội dung nêu tại a, b và c</p>	D
6	<p>Trên cơ sở bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ về nội dung, cơ sở tính toán trong các kết quả thẩm định. Việc thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được thực hiện như thế nào là đúng sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Với toàn bộ các công trình;</p> <p>Đáp án B: Với từng công trình của dự án hoặc bộ phận công trình theo giai đoạn thi công công trình theo yêu cầu của chủ đầu tư;</p> <p>Đáp án C: Có thể thực hiện a hoặc b;</p> <p>Đáp án D: Các đáp án trên đều sai.</p>	B
7	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, ai là người phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng trong trường hợp thiết kế 2 bước?</p> <p>Đáp án A: Người có thẩm quyền quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban QLDA khu vực</p> <p>Đáp án D: Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư</p>	B
8	<p>Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, ai là người phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng, trong trường hợp thiết kế 2 bước?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án B: Chủ đầu tư</p> <p>Đáp án C: Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban QLDA khu vực</p> <p>Đáp án D: Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư</p>	B

9	<p>Trong trường hợp điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, cơ quan chuyên môn về xây dựng theo thẩm quyền thực hiện việc thẩm định thiết kế xây dựng điều chỉnh đối với trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Điều chỉnh, bổ sung thiết kế xây dựng có thay đổi về địa chất công trình, tải trọng thiết kế, giải pháp kết cấu, vật liệu sử dụng cho kết cấu chịu lực và biện pháp tổ chức thi công có ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình;</p> <p>Đáp án B: Khi điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng có yêu cầu điều chỉnh thiết kế cơ sở</p> <p>Đáp án C: Cả trường hợp a và b</p> <p>Đáp án D: Không thẩm trường hợp nào ở trên</p>	C
10	<p>Tổ chức nào không được thực hiện thẩm tra thiết kế, dự toán công trình X?</p> <p>Đáp án A: Tổ chức đã thiết kế xây dựng công trình X</p> <p>Đáp án B: Cơ quan chuyên môn về xây dựng</p> <p>Đáp án C: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc chủ đầu tư</p> <p>Đáp án D: Tổ chức tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình X</p>	A
11	<p>Cơ quan chuyên môn về xây dựng theo thẩm quyền thực hiện việc thẩm định thiết kế xây dựng điều chỉnh đối với các trường hợp nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Điều chỉnh, bổ sung thiết kế xây dựng có thay đổi về địa chất công trình, tải trọng thiết kế, giải pháp kết cấu, vật liệu sử dụng cho kết cấu chịu lực và biện pháp tổ chức thi công có ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình</p> <p>Đáp án B: Khi điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng có yêu cầu điều chỉnh thiết kế cơ sở</p> <p>Đáp án C: Cả trường hợp a và b</p> <p>Đáp án D: Không trường hợp nào ở trên</p>	C
12	<p>Hồ sơ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng bao gồm nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án;</p> <p>Đáp án B: Văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>Đáp án C: Bao gồm cả a và b</p> <p>Đáp án D: Không bao gồm các nội dung trên</p>	C

13	<p>Nhiệm vụ khảo sát xây dựng được sửa đổi, bổ sung trong các trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Trong quá trình thực hiện khảo sát xây dựng, phát hiện các yếu tố khác thường có thể ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp thiết kế</p> <p>Đáp án B: Trong quá trình thiết kế, nhà thầu thiết kế phát hiện nhiệm vụ khảo sát xây dựng, báo cáo khảo sát xây dựng không đáp ứng yêu cầu thiết kế</p> <p>Đáp án C: Trong quá trình thi công, phát hiện các yếu tố địa chất khác thường</p> <p>Đáp án D: Tất cả các trường hợp ở trên</p>	D
14	<p>Trường hợp nào khi điều chỉnh thiết kế phải trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định lại?</p> <p>Đáp án A: Thay đổi kết cấu chịu lực công trình</p> <p>Đáp án B: Thay đổi vật liệu sử dụng cho công trình</p> <p>Đáp án C: Thay đổi biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả 3 trường hợp a, b và c</p>	A
15	<p>Cá nhân có trình độ cao đẳng, trung cấp có chứng chỉ hành nghề thiết kế được chủ trì thiết kế công trình cấp mấy?</p> <p>Đáp án A: Cấp II trở xuống</p> <p>Đáp án B: Cấp III trở xuống</p> <p>Đáp án C: Cấp IV</p> <p>Đáp án D: Không được chủ trì thiết kế xây dựng</p>	B
16	<p>Dự án nào sau đây yêu cầu phải lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng ?</p> <p>Đáp án A: Dự án quan trọng quốc gia</p> <p>Đáp án B: Dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A và nhóm B</p> <p>Đáp án C: Dự án quan trọng quốc gia và dự án nhóm A</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	C
17	<p>Nhiệm vụ khảo sát xây dựng do chủ thể nào lập?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu thiết kế</p> <p>Đáp án B: Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực</p> <p>Đáp án C: Nhà thầu thiết kế hoặc tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực</p> <p>Đáp án D: Người quyết định đầu tư</p>	C
18	<p>Phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng do chủ thể nào lập?</p> <p>Đáp án A: Nhà thầu thiết kế</p> <p>Đáp án B: Nhà thầu Khảo sát</p> <p>Đáp án C: Tư vấn giám sát</p> <p>Đáp án D: Chủ đầu tư</p>	B

19	<p>Chỉ dẫn kỹ thuật phải phù hợp với nội dung nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Quy chuẩn kỹ thuật, Đáp án B: Tiêu chuẩn áp dụng cho công trình xây dựng được phê duyệt Đáp án C: Theo yêu cầu của thiết kế xây dựng công trình. Đáp án D: Cả phương án a,b,c</p>	D
20	<p>Bắt buộc thực hiện lập chỉ dẫn kỹ thuật riêng đối với công trình nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Công trình ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng Đáp án B: Toàn bộ các cấp Đáp án C: Cấp đặc biệt, cấp I và cấp II Đáp án D: Công trình quan trọng quốc gia</p>	C
21	<p>Đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công ai là người phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế ba bước?</p> <p>Đáp án A: Người quyết định đầu tư Đáp án B: Chủ đầu tư Đáp án C: Giám đốc Ban quản lý dự án Đáp án D: Không phải các đáp án trên</p>	B
22	<p>Đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công ai là người phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công trong trường hợp thiết kế ba bước?</p> <p>Đáp án A: Chủ đầu tư Đáp án B: Người quyết định đầu tư Đáp án C: Tư vấn thiết kế Đáp án D: Tư vấn giám sát</p>	A
23	<p>Trong quá trình thẩm định, trường hợp cơ quan chuyên môn về xây dựng yêu cầu người đề nghị thẩm định lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra, quy định nào là không đúng sau đây?</p> <p>Đáp án A: Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng thực hiện theo hình thức chỉ định thầu rút gọn Đáp án B: Tổ chức tư vấn thẩm tra phải độc lập về pháp lý, tài chính với chủ đầu tư Đáp án C: Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng thực hiện theo hình thức đấu thầu hạn chế được quy định tại pháp luật về đấu thầu. Đáp án D: Tổ chức tư vấn thẩm tra phải độc lập về pháp lý, tài chính với các nhà thầu tư vấn lập thiết kế xây dựng</p>	C
24	<p>Nhiệm vụ khảo sát xây dựng được lập phục vụ công tác nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Lập tổng mức đầu tư xây dựng Đáp án B: Lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình Đáp án C: Đáp án a và b đều đúng Đáp án D: Đáp án a và b đều sai</p>	B

25	<p>Nhiệm vụ khảo sát xây dựng được sửa đổi, bổ sung trong các trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Trong quá trình thực hiện khảo sát xây dựng, phát hiện các yếu tố khác thường có thể ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp thiết kế</p> <p>Đáp án B: Trong quá trình thiết kế, nhà thầu thiết kế phát hiện nhiệm vụ khảo sát xây dựng, báo cáo khảo sát xây dựng không đáp ứng yêu cầu thiết kế</p> <p>Đáp án C: Trong quá trình thi công, phát hiện các yếu tố địa chất khác thường</p> <p>Đáp án D: Tất cả các trường hợp ở trên</p>	D
26	<p>Trường hợp nào khi điều chỉnh thiết kế phải trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định lại?</p> <p>Đáp án A: Thay đổi kết cấu chịu lực công trình</p> <p>Đáp án B: Thay đổi vật liệu sử dụng nhưng không làm tăng tải trọng tác động lên công trình</p> <p>Đáp án C: Thay đổi biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Đáp án D: Bao gồm cả 3 trường hợp a, b và c</p>	A
27	<p>Chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt cùng với phê duyệt thiết kế, dự toán hay phê duyệt riêng?</p> <p>Đáp án A: Phê duyệt riêng với phê duyệt thiết kế</p> <p>Đáp án B: Phê duyệt cùng với khi phê duyệt thiết kế</p> <p>Đáp án C: Do người có thẩm quyền phê duyệt quyết định</p> <p>Đáp án D: Chỉ dẫn kỹ thuật không phải phê duyệt</p>	C
28	<p>Trước khi trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế, chủ đầu tư có cần phải thuê tư vấn thẩm tra hay không?</p> <p>Đáp án A: Có</p> <p>Đáp án B: Không</p> <p>Đáp án C: Do chủ đầu tư quyết định</p> <p>Đáp án D: Có, nhưng theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng</p>	C
29	<p>Cá nhân có trình độ cao đẳng, trung cấp đã được cấp chứng chỉ hành nghề thiết kế, được chủ trì thiết kế công trình cấp mấy?</p> <p>Đáp án A: Cấp II trở xuống.</p> <p>Đáp án B: Cấp III trở xuống.</p> <p>Đáp án C: Cấp IV.</p> <p>Đáp án D: Không được chủ trì thiết kế xây dựng.</p>	B
30	<p>Thiết kế xây dựng nhà ở riêng lẻ phải đáp ứng các yêu cầu nào?</p> <p>Đáp án A: Tuân thủ tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật</p> <p>Đáp án B: Quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng</p> <p>Đáp án C: Bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn trong sử dụng</p> <p>Đáp án D: Đáp ứng tất cả các yêu cầu nêu tại a, b và c</p>	D

31	<p>Trường hợp nào khi xây dựng nhà ở riêng lẻ, hộ gia đình không được tự tổ chức thiết kế xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Nhà ở có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250 m²</p> <p>Đáp án B: Nhà ở có chiều cao dưới 3 tầng</p> <p>Đáp án C: Nhà ở dưới 3 tầng nhưng có chiều cao trên 12 mét.</p> <p>Đáp án D: Cả 3 trường hợp a, b và c</p>	C
32	<p>Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện nhóm B sử dụng vốn đầu tư công, có công trình cấp cao nhất là cấp I do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư thì phải trình cơ quan nào thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Cơ quan chuyên môn về xây dựng của Bộ Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Sở Xây dựng</p> <p>Đáp án C: Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư</p> <p>Đáp án D: Cả 3 phương án A, B và C đều sai</p>	A
33	<p>Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện nhóm A sử dụng đầu tư công, có công trình cấp cao nhất là cấp II do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư thì phải trình cơ quan nào thẩm định thiết kế cơ sở?</p> <p>Đáp án A: Cơ quan chuyên môn về xây dựng của Bộ Xây dựng</p> <p>Đáp án B: Sở Xây dựng</p> <p>Đáp án C: Sở Kế hoạch và đầu tư</p> <p>Đáp án D: Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư</p>	A
34	<p>Chủ đầu tư có quyền gì trong công tác thiết kế xây dựng?</p> <p>Đáp án A: Tự thực hiện thiết kế xây dựng khi không đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định</p> <p>Đáp án B: Yêu cầu nhà thầu thiết kế xây dựng sửa đổi, bổ sung thiết kế xây dựng không tuân thủ quy chuẩn xây dựng</p> <p>Đáp án C: Đình chỉ thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng thiết kế xây dựng theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan</p> <p>Đáp án D: Không được giám sát thực hiện hợp đồng thiết kế đã ký kết với nhà thầu</p>	C
PHẦN II. CÂU HỎI VỀ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN: 66 CÂU		
1	<p>Những loại hình đường sắt nào cần thiết phải sử dụng đường ray không khe nối ?</p> <p>Đáp án A: Đường sắt có tốc độ nhỏ hơn 120 km/h</p> <p>Đáp án B: Đường sắt cao tốc</p> <p>Đáp án C: Đường sắt đô thị</p> <p>Đáp án D: Cả đáp án b và c</p>	D
2	<p>Lực cản đường cong cần phải được xét tới trong trường hợp nào sau đây ?</p> <p>Đáp án A: Khi tính toán vận tốc chạy tàu lớn nhất cho phép trên đường cong</p> <p>Đáp án B: Khi tính toán khối lượng đoàn tàu khai thác trên tuyến</p> <p>Đáp án C: Khi thiết kế độ dốc trắc dọc mà yếu tố trắc dọc này nằm trên đường cong</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	C

3	<p>Khu vực điều chỉnh của đường sắt không khe nối dùng để làm gì ?</p> <p>Đáp án A: Điều chỉnh khe hở mỗi nối ray</p> <p>Đáp án B: Điều chỉnh ứng suất nhiệt</p> <p>Đáp án C: Giải phóng ứng suất nhiệt</p> <p>Đáp án D: Cho ray co giãn tự do</p>	B
4	<p>Trên đường sắt không khe nối thì ray có được co giãn hay không ?</p> <p>Đáp án A: Không được</p> <p>Đáp án B: Được co giãn ở khu vực điều chỉnh co giãn</p> <p>Đáp án C: Được co giãn ở khu vực co giãn</p> <p>Đáp án D: Cả hai đáp án b và đáp án c</p>	D
5	<p>Để đảm bảo tính hợp lý trong việc phối hợp thiết kế giữa bình đồ và trắc dọc, khi địa hình khó khăn thì việc lựa chọn bán kính đường cong, chiều dài hoãn hòa ở khu vực gần ga hoặc đỉnh dốc lớn như thế nào là hợp lý?</p> <p>Đáp án A: Bán kính lớn, chiều dài hoãn hòa lớn</p> <p>Đáp án B: Bán kính lớn, chiều dài hoãn hòa nhỏ</p> <p>Đáp án C: Bán kính nhỏ, chiều dài hoãn hòa nhỏ</p> <p>Đáp án D: Bán kính nhỏ, chiều dài hoãn hòa lớn</p>	C
6	<p>Mục đích của việc bố trí điểm đổi dốc theo bình đồ?</p> <p>Đáp án A: Để đảm bảo tàu chạy an toàn và êm thuận</p> <p>Đáp án B: Để thực hiện siêu cao một cách dễ dàng và chính xác</p> <p>Đáp án C: Để đường cong nối dốc đứng của trắc dọc trùng với đường cong hoãn hòa trên bình đồ</p> <p>Đáp án D: Để đường cong nối dốc đứng của trắc dọc không trùng với đường cong hoãn hòa trên bình đồ</p>	D
7	<p>Trước khi về ga giả sử cần thiết kế 3 đường cong liên tiếp, hãy chỉ ra tập hợp bán kính đường cong nào là hợp lý nhất?</p> <p>Đáp án A: 1000 - 800 - 600 m - Ga</p> <p>Đáp án B: 800 - 800 - 800 m - Ga</p> <p>Đáp án C: 600 - 800 - 1000 m - Ga</p> <p>Đáp án D: 1000 - 600 - 800 m - Ga</p>	A
8	<p>Khi nền ga nằm trên trắc dọc hình lồi thì đoạn dốc trước ga cần thiết kế:</p> <p>Đáp án A: Độ dốc lớn để tàu ra ga có khả năng tăng tốc nhanh</p> <p>Đáp án B: Đảm bảo đoàn tàu dừng đỗ an toàn</p> <p>Đáp án C: Trên chiều dài tối thiểu bằng chiều dài đoàn tàu phải đảm bảo điều kiện khởi động</p> <p>Đáp án D: Cả đáp án b và c</p>	D
9	<p>Để đánh giá việc vạch tuyến của một đoạn tuyến là khó khăn có thể dựa vào những thông số nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Các thông số về bình đồ và trắc dọc tuyến</p> <p>Đáp án B: Khối lượng công tác xây dựng và giá thành xây dựng</p> <p>Đáp án C: Số lượng công trình nhân tạo lớn như: cầu, hầm,...</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	D

10	<p>Khỏ giới hạn tiếp giáp kiến trúc trên đường cong được nói rộng như thế nào so với khô giới hạn tiếp giáp kiến trúc trên đường thẳng?</p> <p>Đáp án A: Nói rộng về phía bụng đường cong</p> <p>Đáp án B: Nói rộng về phía lưng đường cong</p> <p>Đáp án C: Nói rộng về cả phía bụng và phía lưng đường cong</p> <p>Đáp án D: Cả 3 đáp án trên đều đúng</p>	C
11	<p>Trên đường cong bề rộng mặt nền đường được nói rộng về phía nào?</p> <p>Đáp án A: Lưng đường cong</p> <p>Đáp án B: Bụng đường cong</p> <p>Đáp án C: Nói đều sang cả hai bên lưng và bụng đường cong</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên đều đúng</p>	A
12	<p>Năng lực vận chuyển của một tuyến, đoạn tuyến đường sắt là:</p> <p>Đáp án A: Khả năng vận chuyển được khối lượng hàng hóa</p> <p>Đáp án B: Số lượng đôi tàu thông qua trong một ngày đêm</p> <p>Đáp án C: Khả năng vận chuyển được khối lượng hàng hóa và hành khách quy đổi</p> <p>Đáp án D: Đáp án b hoặc đáp án c tùy theo khô đường và cấp đường</p>	D
13	<p>Tốc độ thiết kế của tuyến đường sắt là trị số tốc độ:</p> <p>Đáp án A: Lớn nhất của đầu máy khai thác trên tuyến đường</p> <p>Đáp án B: Áp dụng trong tính toán, thiết kế, xây lắp các cấu trúc thành phần của tuyến đường sắt</p> <p>Đáp án C: Mà phương tiện giao thông đường sắt không được phép chạy quá</p> <p>Đáp án D: Cả đáp án b và đáp án c</p>	D
14	<p>Bề rộng mặt nền đường sắt được nói rộng trong trường hợp nào?</p> <p>Đáp án A: Trong phạm vi đường cong</p> <p>Đáp án B: Phạm vi trên cầu, trong hầm</p> <p>Đáp án C: Trong ga</p> <p>Đáp án D: Tất cả các đáp án trên</p>	A
15	<p>Tiêu chuẩn kỹ thuật của các cấp đường sắt trên đường sắt lồng khô 1435 mm với khô 1000 mm là tiêu chuẩn nào?</p> <p>Đáp án A: Tiêu chuẩn riêng dành cho đường sắt lồng</p> <p>Đáp án B: Tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp tương ứng của đường sắt khô 1000 mm</p> <p>Đáp án C: Tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp tương ứng của đường sắt khô 1435 mm</p> <p>Đáp án D: Tiêu chuẩn kỹ thuật của đường có số lượng tàu khai thác nhiều hơn</p>	C

16	<p>Trường hợp nào cần phải đặt ray hộ bánh?</p> <p>Đáp án A: Khi cầu có mặt cầu trần dài trên 5,0 m; mặt cầu có ba lát dài trên 10 m</p> <p>Đáp án B: Cầu trên đường cong có bán kính dưới 500 m</p> <p>Đáp án C: Khi chiều cao nền đắp lớn hơn 5 m</p> <p>Đáp án D: Cả đáp án a và đáp án b</p>	D
17	<p>Trên mặt cầu dùng chung với đường bộ có cần thiết phải đặt ray hộ bánh hay không? Nếu có thì khoảng cách giữa má ray hộ bánh và má ray chính (δ) là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: Không cần thiết</p> <p>Đáp án B: Cần thiết khi đường cong có bán kính dưới 500 m và $\delta = 60 - 70$ mm</p> <p>Đáp án C: Cần thiết phải đặt và $\delta = 50$ mm</p> <p>Đáp án D: Cần thiết phải đặt và $\delta = 60 - 70$ mm</p>	D
18	<p>Trường hợp nào cần phải kiểm toán để thiết kế đường lánh nạn đảm bảo an toàn chạy tàu?</p> <p>Đáp án A: Khi tàu xuống dốc lớn và dài</p> <p>Đáp án B: Ở trước ga có tổ chức tàu chạy suốt</p> <p>Đáp án C: Trên đường cong có bán kính nhỏ hơn 300 m</p> <p>Đáp án D: Khi tàu chạy trên đoạn dốc có chênh cao từ đỉnh dốc tới chân dốc lớn hơn 10 m</p>	A
19	<p>Dọc đường sắt phải đặt các loại biển, mốc nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Cọc km, cọc 100 m, cọc đường cong (NĐ,TD,NC,TC), cọc cao độ, cọc phương hướng</p> <p>Đáp án B: Biển đổi dốc, biển cầu, biển hầm, mốc giới hạn quản lý, biển giới hạn ga</p> <p>Đáp án C: Biển tốc độ kỹ thuật, biển giảm tốc độ, biển hãm, biển kéo còi, mốc tránh va chạm</p> <p>Đáp án D: Cả 3 đáp án trên</p>	D
20	<p>Mốc tránh va chạm phải đặt giữa hai đường gần nhau về phía ghi, tại chỗ khoảng cách giữa tim hai đường là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 3,50 m đối với cả đường 1000 mm, đường 1435 mm và đường lồng</p> <p>Đáp án B: 4,00 m đối với cả đường 1000 mm, đường 1435 mm và đường lồng</p> <p>Đáp án C: 3,50 m đối với đường 1000 mm; 4,00 m đối với đường 1435 mm và đường lồng</p> <p>Đáp án D: 3,30 m đối với đường 1000 mm; 3,60 m đối với đường 1435 mm và đường lồng</p>	C

21	<p>Chiều cao ke khách (từ mặt ray đến mặt ke) loại cao được quy định là bao nhiêu? Đáp án A: 1050 mm đối với cả đường khổ 1000 mm và khổ 1435 mm Đáp án B: 1100 mm đối với cả đường khổ 1000 mm và khổ 1435 mm Đáp án C: 1100 mm cho khổ đường 1000 mm và 1050 mm cho khổ đường 1435 mm Đáp án D: 1050 mm cho khổ đường 1000 mm và 1100 mm cho khổ đường 1435 mm</p>	D
22	<p>Điểm phân giới của đường sắt bao gồm những loại nào sau đây? Đáp án A: Trạm hành khách, trạm hàng hóa Đáp án B: Ga, trạm đóng đường, Đáp án C: Cột tín hiệu đèn màu thông qua của khu gian đóng đường tự động Đáp án D: Cả đáp án b và đáp án c</p>	D
23	<p>Đường đón gửi tàu và đường dồn thuộc loại nào trong các loại nào sau đây? Đáp án A: Đường chính Đáp án B: Đường ga Đáp án C: Đường đặc biệt Đáp án D: Cả đáp án b và đáp án c</p>	B
24	<p>Trong điều kiện thông thường đối với tuyến đường sắt đô thị, trên đường cong có bố trí hoãn hòa thì yêu cầu chiều dài đường cong tròn còn lại tối thiểu có bắt buộc hay không? Đáp án A: Bắt buộc Đáp án B: Không bắt buộc Đáp án C: Tùy theo bán kính đường cong Đáp án D: Tùy theo góc chuyển hướng của đường cong</p>	A
25	<p>Trong điều kiện thông thường trên tuyến đường sắt đô thị, có cần thiết phải bố trí đoạn thẳng đệm giữa các đường cong liên tiếp hay không? Đáp án A: Không cần thiết Đáp án B: Cần thiết Đáp án C: Cần thiết khi 2 đường cong cùng chiều và không cần thiết khi 2 đường cong trái chiều Đáp án D: Tùy theo sự chênh lệch bán kính của 2 đường cong</p>	B
26	<p>Yêu cầu về chiều dài ke ga thiết kế trên tuyến đường sắt đô thị? Đáp án A: Phải lớn hơn chiều dài của đoàn tàu lớn nhất chạy trên tuyến đó Đáp án B: Phải lớn hơn hoặc bằng chiều dài của đoàn tàu ngắn nhất cộng với 10m Đáp án C: Căn cứ theo số lượng hành khách lớn nhất vào giờ cao điểm Đáp án D: Phụ thuộc vào mật độ chạy tàu trên tuyến</p>	A

27	<p>Kết cấu kiến trúc tầng trên đường sắt đô thị bao gồm những loại nào?</p> <p>Đáp án A: Kiến trúc tầng trên có đá ba lát</p> <p>Đáp án B: Kiến trúc tầng trên có ray liên kết trực tiếp với tà vẹt đặt trên nền bê tông</p> <p>Đáp án C: Kiến trúc tầng trên dùng tấm bê tông (thay cho lớp đá ba lát)</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	D
28	<p>Đối với tuyến đường sắt khổ lòng 1435 mm và 1000 mm thì siêu cao trên đường cong được đặt theo khổ đường nào?</p> <p>Đáp án A: 1000 mm</p> <p>Đáp án B: 1435 mm</p> <p>Đáp án C: Khổ đường nào thì đặt siêu cao tương ứng của khổ đó</p> <p>Đáp án D: Đặt theo siêu cao của khổ nào có nhiều đoàn tàu khai thác hơn</p>	B
29	<p>Mục đích của việc đặt ray ngắn trên đường cong?</p> <p>Đáp án A: Để tạo độ cong cho đường ray dễ dàng</p> <p>Đáp án B: Để đảm bảo mỗi nối được đối xứng</p> <p>Đáp án C: Để có thể cơ giới hóa trong thi công lắp đặt ray trên đường cong</p> <p>Đáp án D: Cả ba phương án trên</p>	B
30	<p>Chiều cao khổ giới hạn tiếp giáp kiến trúc quy định đối với đường sắt đã vào cấp kỹ thuật và điện khí hóa tương ứng là bao nhiêu đối với đường khổ 1000 mm và đường khổ 1435 mm?</p> <p>Đáp án A: 5,0 m và 6,0 m</p> <p>Đáp án B: 5,3 m và 6,0 m</p> <p>Đáp án C: 5,3 m và 6,55 m</p> <p>Đáp án D: 5,5 m và 6,55 m</p>	C
31	<p>Đối với những tuyến đường sắt điện khí hóa xây dựng mới chỉ sử dụng đầu máy điện thì độ dốc dọc tối đa áp dụng cho các cấp đường tương ứng của khổ đường 1435 mm: cao tốc, cận cao tốc, cấp 1, cấp 2, cấp 3 là:</p> <p>Đáp án A: 30 - 25 - 12 - 18 - 25 (‰)</p> <p>Đáp án B: 30 - 30 - 12 - 18 - 25 (‰)</p> <p>Đáp án C: 30 - 30 - 18 - 25 - 30 (‰)</p> <p>Đáp án D: 30 - 30 - 30 - 30 - 30 (‰)</p>	D
32	<p>Đối với những tuyến đường sắt điện khí hóa xây dựng mới chỉ sử dụng đầu máy điện thì độ dốc dọc tối đa áp dụng cho các cấp đường tương ứng của khổ đường 1000 mm: cấp 1, cấp 2, cấp 3 là:</p> <p>Đáp án A: 30 - 30 - 30 (‰)</p> <p>Đáp án B: 25 - 25 - 25 (‰)</p> <p>Đáp án C: 12 - 25 - 30 (‰)</p> <p>Đáp án D: 18 - 25 - 30 (‰)</p>	A

33	<p>Các cấp kỹ thuật đường sắt quốc gia được phân theo nhóm:</p> <p>Đáp án A: Đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng</p> <p>Đáp án B: Đường sắt cao tốc, đường sắt thường và đường sắt đô thị</p> <p>Đáp án C: Đường sắt khổ 1000 mm, đường sắt khổ 1435 mm và đường sắt lồng</p> <p>Đáp án D: Cả ba đáp án trên</p>	C
34	<p>Đường sắt khổ 1000 mm và đường sắt khổ 1435 mm được phân thành mấy cấp kỹ thuật?</p> <p>Đáp án A: Khổ 1000 mm không phân cấp và khổ 1435 mm là 2 cấp</p> <p>Đáp án B: Khổ 1000 mm là 2 cấp và khổ 1435 mm là 3 cấp</p> <p>Đáp án C: Khổ 1000 mm là 3 cấp và khổ 1435 mm là 3 cấp</p> <p>Đáp án D: Khổ 1000 mm là 3 cấp và khổ 1435 mm là 5 cấp</p>	D
35	<p>Với năng lực chuyên chở là 25000 người/giờ/hướng thì tuyến đường sắt đô thị thuộc cấp kỹ thuật nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: Đường sắt đô thị chuyên chở khối lượng lớn</p> <p>Đáp án B: Đường sắt đô thị chuyên chở khối lượng trung bình</p> <p>Đáp án C: Các loại đường sắt đô thị khác</p> <p>Đáp án D: Không thuộc cấp nào trong ba cấp kỹ thuật trên</p>	B
36	<p>Sự phân chia thành các cấp kỹ thuật đường sắt là dựa trên yếu tố nào?</p> <p>Đáp án A: Năng lực vận chuyển của tuyến đường</p> <p>Đáp án B: Vận tốc thiết kế của tuyến đường</p> <p>Đáp án C: Cả đáp án a và đáp án b</p> <p>Đáp án D: Đáp án a hoặc đáp án b</p>	C
37	<p>Theo phân cấp kỹ thuật đường sắt Việt Nam thì đường sắt cao tốc và cận cao tốc:</p> <p>Đáp án A: Chỉ dành riêng cho vận tải hành khách</p> <p>Đáp án B: Chỉ dành cho vận tải hàng hóa</p> <p>Đáp án C: Dành cho vận tải hành khách là chủ yếu</p> <p>Đáp án D: Dành cho vận tải cả hàng hóa và hành khách</p>	A
38	<p>Trường hợp nào đường sắt được phép thiết kế giao cắt cùng mức với các đường bộ?</p> <p>Đáp án A: Đường sắt cấp 1, cấp 2, cấp 3 khổ 1000 mm</p> <p>Đáp án B: Đường sắt cấp 2, cấp 3 khổ 1000 mm và cấp 3 khổ 1435 mm</p> <p>Đáp án C: Đường sắt cấp 1, cấp 2, cấp 3 khổ 1000mm và khổ 1435 mm</p> <p>Đáp án D: Không trường hợp nào được phép thiết kế giao cắt cùng mức với đường bộ</p>	C
39	<p>Tốc độ thiết kế tương ứng của đường sắt cấp 1, cấp 2, cấp 3 khổ 1000 mm không được vượt quá trị số nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: 150, 120, 70 km/h</p> <p>Đáp án B: 120, 100, 60 km/h</p> <p>Đáp án C: 120, 100, 60 km/h</p> <p>Đáp án D: 110, 80, 50 km/h</p>	B

40	<p>Tốc độ thiết kế tương ứng của đường sắt cấp 1, cấp 2, cấp 3 khổ 1435 mm không được vượt quá trị số nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: 200, 150, 100 km/h Đáp án B: 150, 120, 70 km/h Đáp án C: 150, 100, 70 km/h Đáp án D: 130, 100, 70 km/h</p>	B
41	<p>Tốc độ thiết kế của đường sắt cao tốc và cận cao tốc tương ứng không được vượt quá giá trị nào sau đây?</p> <p>Đáp án A: 400 và 300 km/h Đáp án B: 350 và 250 km/h Đáp án C: 350 và 200 km/h Đáp án D: 300 và 200 km/h</p>	C
42	<p>Trong trường hợp thông thường, độ dốc dọc tối đa của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cao tốc, cận cao tốc, cấp 1, cấp 2, cấp 3 đường sắt khổ 1435 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 30 - 25 - 12 - 18 - 25 (‰) Đáp án B: 25 - 30 - 12 - 25 - 30 (‰) Đáp án C: 25 - 25 - 12 - 18 - 25 (‰) Đáp án D: 30 - 30 - 18 - 25 - 30 (‰)</p>	C
43	<p>Trong trường hợp thông thường, độ dốc dọc tối đa của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cấp 1, cấp 2, cấp 3 của đường sắt khổ 1000 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 12 - 15 - 18 (‰) Đáp án B: 12 - 18 - 25 (‰) Đáp án C: 12 - 25 - 30 (‰) Đáp án D: 18 - 25 - 30 (‰)</p>	B
44	<p>Trong trường hợp thông thường, bán kính đường cong nằm tối thiểu của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cao tốc, cận cao tốc, cấp 1, cấp 2, cấp 3 của đường sắt khổ 1435 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 7000 - 2800 - 2000 - 1000 - 500 (m) Đáp án B: 5000 - 2500 - 1500 - 1000 - 500 (m) Đáp án C: 5000 - 2000 - 1200 - 800 - 400 (m) Đáp án D: 1000 - 600 - 400 - 300 - 250 (m)</p>	C
45	<p>Trong trường hợp thông thường, bán kính đường cong nằm tối thiểu của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cấp 1, cấp 2, cấp 3 của đường sắt khổ 1000 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 1200 - 900 - 600 (m) Đáp án B: 1000 - 800 - 500 (m) Đáp án C: 800 - 600 - 400 (m) Đáp án D: 800 - 600 - 300 (m)</p>	D

46	<p>Trường hợp nào độ dốc dọc trong ga được phép thiết kế với độ dốc lớn hơn 2,5‰?</p> <p>Đáp án A: Ở vùng đồng bằng</p> <p>Đáp án B: Ở vùng núi</p> <p>Đáp án C: Ở vùng đặc biệt khó khăn, ga không có dồn dịch</p> <p>Đáp án D: Ở vùng đặc biệt khó khăn, ga không có dồn dịch và đảm bảo điều kiện khởi động</p>	D
47	<p>Đối với đường sắt khổ đường 1000 mm thì bán kính đường cong nằm tối thiểu trong ga tương ứng là bao nhiêu khi thiết kế ga ở vùng đồng bằng và miền núi?</p> <p>Đáp án A: Ở vùng đồng bằng là 300 m, ở vùng núi là 250 m</p> <p>Đáp án B: Ở vùng đồng bằng là 400 m, ở vùng núi là 300 m</p> <p>Đáp án C: Ở vùng đồng bằng là 500 m, ở vùng núi là 450 m</p> <p>Đáp án D: Ở vùng đồng bằng là 600 m, ở vùng núi là 500 m</p>	B
48	<p>Đối với đường sắt khổ đường 1435 mm thì bán kính đường cong nằm tối thiểu trong ga tương ứng là bao nhiêu khi thiết kế ga ở vùng đồng bằng và miền núi?</p> <p>Đáp án A: Ở vùng đồng bằng là 400 m, ở vùng núi là 300 m</p> <p>Đáp án B: Ở vùng đồng bằng là 500 m, ở vùng núi là 400 m</p> <p>Đáp án C: Ở vùng đồng bằng là 600 m, ở vùng núi là 500 m</p> <p>Đáp án D: Ở vùng đồng bằng là 800 m, ở vùng núi là 600 m</p>	C
49	<p>Trên đường thẳng trong khu gian đối với đường sắt khổ 1435 mm, bề rộng từ tim đến vai đường tương ứng với các cấp đường không được nhỏ hơn giá trị nào?</p> <p>Đáp án A: 5,0 - 4,5 - 4,0 - 3,5 - 3,1 (m)</p> <p>Đáp án B: 4,5 - 4,0 - 4,0 - 3,5 - 3,1 (m)</p> <p>Đáp án C: 4,5 - 4,0 - 3,5 - 3,5 - 3,1 (m)</p> <p>Đáp án D: 4,5 - 4,0 - 3,5 - 3,1 - 2,5 (m)</p>	B
50	<p>Trên đường thẳng trong khu gian đối với đường sắt khổ 1000 mm, bề rộng từ tim đến vai đường tương ứng với các cấp đường không được nhỏ hơn giá trị nào?</p> <p>Đáp án A: 4,0 - 3,5 - 3,1 (m)</p> <p>Đáp án B: 3,5 - 3,1 - 2,9 (m)</p> <p>Đáp án C: 3,1 - 2,9 - 2,7 (m)</p> <p>Đáp án D: 2,9 - 2,7 - 2,5 (m)</p>	D
51	<p>Trên đường thẳng trong khu gian đối với đường sắt khổ 1435 mm, khoảng cách tim đường tương ứng với các cấp đường không được nhỏ hơn giá trị nào?</p> <p>Đáp án A: 5,0 - 4,3 - 4,0 - 4,0 - 4,0 (m)</p> <p>Đáp án B: 5,0 - 4,5 - 4,0 - 4,0 - 3,8 (m)</p> <p>Đáp án C: 5,0 - 4,5 - 4,0 - 3,8 - 3,5 (m)</p> <p>Đáp án D: 4,5 - 4,0 - 3,8 - 3,5 - 3,1 (m)</p>	A

52	<p>Trên đường thẳng trong khu gian đối với đường sắt khổ 1000 mm, khoảng cách tim đường tương ứng với các cấp đường không được nhỏ hơn giá trị nào?</p> <p>Đáp án A: 5,0 - 4,0 - 3,5 (m) Đáp án B: 4,0 - 4,0 - 4,0 (m) Đáp án C: 4,0 - 4,0 - 3,8 (m) Đáp án D: 4,0 - 3,8 - 3,5 (m)</p>	C
53	<p>Khi chiều dài cống thoát nước qua nền đường sắt từ 10 - 20 m thì đường kính tối thiểu của cống phải là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 0,50 m Đáp án B: 0,75 m Đáp án C: 1,00 m Đáp án D: Tùy theo vị trí và điều kiện cụ thể để quyết định đường kính nhỏ nhất</p>	C
54	<p>Khổ đường sắt được định nghĩa là:</p> <p>Đáp án A: Khoảng cách ngắn nhất giữa 2 tim ray trên đường thẳng Đáp án B: Khoảng cách ngắn nhất giữa 2 má trong của ray Đáp án C: Khoảng cách ngắn nhất giữa 2 má ngoài của ray Đáp án D: Khoảng cách ngắn nhất giữa 2 má trong của ray được đo tại mặt đo tính toán (nằm dưới mặt phẳng đi qua hai đỉnh ray 16 mm)</p>	D
55	<p>Đối với đường sắt làm mới, cải tạo và sửa chữa lớn, cho phép sai lệch khoảng cách má trong giữa 2 ray là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: +6 mm và -2 mm với khổ đường 1000 mm và 1435 mm Đáp án B: +4 mm và -2 mm với khổ đường 1000 mm và 1435 mm Đáp án C: +4 mm và -2 mm với khổ đường 1000 mm và +6 mm và -2 mm với khổ đường 1435 mm Đáp án D: +6mm và -2 mm với khổ đường 1000 mm và +4 mm và -2 mm với khổ đường 1435 mm</p>	C
56	<p>Siêu cao ray lưng trên đường cong lớn nhất đối với đường sắt là:</p> <p>Đáp án A: 95 mm đối với cả 2 khổ đường 1000 mm và 1435 mm Đáp án B: 125 mm đối với cả 2 khổ đường 1000 mm và 1435 mm Đáp án C: 125 mm đối với khổ đường 1000 mm và 95 mm đối với khổ đường 1435 mm Đáp án D: 95 mm đối với khổ đường 1000 mm và 125 mm đối với khổ đường 1435 mm</p>	D

57	<p>Đối với đường sắt làm mới hoặc cải tạo, sai lệch cho phép về độ cao mặt ray so với tiêu chuẩn quy định là bao nhiêu đối với khổ đường 1000 mm và 1435 mm?</p> <p>Đáp án A: 4 mm đối với khổ đường 1000 mm và 3 mm đối với khổ đường 1435 mm</p> <p>Đáp án B: 3 mm đối với khổ đường 1000 mm và 4 mm đối với khổ đường 1435 mm</p> <p>Đáp án C: 4 mm đối với cả hai khổ đường 1000 mm và 1435 mm</p> <p>Đáp án D: 3 mm đối với cả hai khổ đường 1000 mm và 1435 mm</p>	B
58	<p>Trong điều kiện thông thường, độ dốc tối đa của đường chính tuyến đường sắt đô thị loại MRT là giá trị nào?</p> <p>Đáp án A: 25‰</p> <p>Đáp án B: 30‰</p> <p>Đáp án C: 35‰</p> <p>Đáp án D: 45‰</p>	C
59	<p>Trong điều kiện địa hình khó khăn, độ dốc tối đa của đường chính tuyến đường sắt đô thị loại MRT không được vượt quá giá trị nào?</p> <p>Đáp án A: 38‰</p> <p>Đáp án B: 40‰</p> <p>Đáp án C: 45‰</p> <p>Đáp án D: 50‰</p>	C
60	<p>Chiều rộng mặt nền đường của chính tuyến của đường sắt đô thị trong khu đoạn đường đắp, đường đào tiêu chuẩn là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 2,8 m</p> <p>Đáp án B: 3,1 m</p> <p>Đáp án C: 3,5 m</p> <p>Đáp án D: 4,0 m</p>	B
61	<p>Chiều rộng mặt nền đường tối thiểu của chính tuyến của đường sắt đô thị trong khu đoạn cầu cao là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 2,75 m</p> <p>Đáp án B: 2,8 m</p> <p>Đáp án C: 3,1 m</p> <p>Đáp án D: 3,5 m</p>	A
62	<p>Trong trường hợp địa hình khó khăn, bán kính đường cong nằm trên đường chính tuyến đường sắt đô thị (loại MRT) không nhỏ hơn:</p> <p>Đáp án A: 200 m</p> <p>Đáp án B: 160 m</p> <p>Đáp án C: 100 m</p> <p>Đáp án D: Bán kính cấu tạo của đầu máy toa xe thông qua đường cong</p>	B

63	<p>Ở khu vực rừng núi, đoạn trước và sau ga trong trường hợp khó khăn thì độ dốc dọc tối đa của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cao tốc, cận cao tốc, cấp 1, cấp 2, cấp 3 đường sắt khổ 1435 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 30 - 25 - 12 - 18 - 25 (‰)</p> <p>Đáp án B: 25 - 30 - 12 - 25 - 30 (‰)</p> <p>Đáp án C: 25 - 25 - 12 - 18 - 25 (‰)</p> <p>Đáp án D: 30 - 30 - 18 - 25 - 30 (‰)</p>	D
64	<p>Ở khu vực rừng núi, đoạn trước và sau ga trong trường hợp khó khăn thì độ dốc dọc tối đa của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cấp 1, cấp 2, cấp 3 của đường sắt khổ 1000 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 18 - 25 - 30 (‰)</p> <p>Đáp án B: 12 - 25 - 30 (‰)</p> <p>Đáp án C: 12 - 18 - 25 (‰)</p> <p>Đáp án D: 12 - 15 - 18 (‰)</p>	A
65	<p>Ở khu vực rừng núi, đoạn trước và sau ga trong trường hợp khó khăn thì bán kính đường cong nằm tối thiểu của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cận cao tốc, cấp 1, cấp 2, cấp 3 của đường sắt khổ 1435 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 2800 - 2000 - 1000 - 500 (m)</p> <p>Đáp án B: 2500 - 1500 - 1000 - 500 (m)</p> <p>Đáp án C: 1000 - 800 - 600 - 400 (m)</p> <p>Đáp án D: 600 - 400 - 300 - 250 (m)</p>	D
66	<p>Ở khu vực rừng núi, đoạn trước và sau ga trong trường hợp khó khăn thì bán kính đường cong nằm tối thiểu của đường chính tuyến tương ứng với các cấp đường: cấp 1, cấp 2, cấp 3 của đường sắt khổ 1000 mm là bao nhiêu?</p> <p>Đáp án A: 600 - 400 - 300 (m)</p> <p>Đáp án B: 500 - 300 - 250 (m)</p> <p>Đáp án C: 400 - 250 - 150 (m)</p> <p>Đáp án D: 300 - 200 - 150 (m)</p>	C